

德育護理健康學院
華語先修班學生第一學期通過華測A2
申請就讀大學切結書

Trường Cao đẳng Điều dưỡng và Sức khỏe Đức Dục

Giấy cam kết của sinh viên lớp dự bị tiếng Hoa

Vượt qua TOCFL cấp A2 trong học kỳ đầu tiên và đăng ký học hệ 4 năm

學生中文姓名 (Họ và tên tiếng Trung của sinh viên) :
學生英文姓名 (Họ và tên tiếng Anh của sinh viên) :
學生學號 (Mã số sinh viên) :
就讀學系 (Ngành học) :

我是德育護理健康學院國際專修部華語先修班學生，我入學第一個學期已經通過華測 A2 測驗，已經達到教育部就讀大學華語能力的規定，我決定申請進入大學一年級就讀。我願意配合學校課程安排與學則規定：

Tôi là sinh viên lớp dự bị tiếng Hoa thuộc Bộ phận Quốc tế Trường Cao đẳng Điều dưỡng và Sức khỏe Đức Dục. Trong học kỳ đầu tiên nhập học, tôi đã vượt qua kỳ thi TOCFL cấp A2, đạt yêu cầu về năng lực tiếng Hoa của Bộ Giáo dục để học đại học. Tôi quyết định đăng ký vào năm nhất hệ đại học 4 năm. Tôi cam kết tuân thủ việc sắp xếp chương trình học và các quy định của nhà trường như sau:

- ☐ 1. 我已經充分了解本校「國際學生輔導辦法」的所有規定。
- Tôi đã hiểu rõ toàn bộ quy định trong "Biện pháp hỗ trợ sinh viên quốc tế" của nhà trường.
- ☐ 2. 我已經充分了解本校四技學制每學期學雜費標準與「國際專修部獎助學金設置要點」。
- Tôi đã hiểu rõ tiêu chuẩn học phí và lệ phí mỗi học kỳ của hệ đại học 4 năm, cũng như nội dung trong "Điều lệ cấp học bổng cho sinh viên của Bộ phận Quốc tế".
- ☐ 3. 我知道就讀四技期間，我如果每學期上課期間曠課超過30節(包括華語輔導課程的曠課時數共同計算)，我將失去下一個學期的獎助學金，下一個學期必須繳交全額學費新台幣50,423元。
- Tôi hiểu rằng trong thời gian học hệ đại học 4 năm, nếu mỗi học kỳ tôi vắng mặt trên 30 tiết học (bao gồm cả số tiết vắng trong lớp hỗ trợ tiếng Hoa), tôi sẽ mất học bổng kỳ sau và phải nộp đầy đủ học phí là 50.423 Đài tệ trong kỳ tiếp theo.
- ☐ 4. 我知道我在四技一年級結束前必須通過華語B1測驗。
- Tôi hiểu rằng tôi phải vượt qua kỳ thi TOCFL cấp B1 trước khi kết thúc năm nhất đại học.
- ☐ 5. 我知道我就讀四技期間必須參加華語輔導課程，持續提升華語能力。
- Tôi hiểu rằng trong thời gian học hệ đại học 4 năm, tôi phải tham gia lớp hỗ trợ tiếng Hoa để tiếp tục nâng cao năng lực ngôn ngữ.
- ☐ 6. 我知道本文件經簽署後，不可任意更動。
- Tôi hiểu rằng sau khi tài liệu này được ký tên, nội dung sẽ không được phép thay đổi tùy tiện.

此致 Trân trọng

德育護理健康學院 Trường Cao đẳng Điều dưỡng và Sức khỏe Đức Dục

學生簽名(中文) Chữ ký sinh viên (tiếng Trung) : _____

日 期 Ngày ký : _____

德育護理健康學院
華語先修班學生第一學期通過華測A2
申請就讀大學切結書

Surat Pernyataan Mahasiswa Kelas Persiapan Bahasa Mandarin
 Telah Lulus TOCFL Level A2 pada Semester Pertama
 Mengajukan Permohonan Masuk ke Program Sarjana 4 Tahun

學生中文姓名 (Nama Mahasiswa, Mandarin) :
學生英文姓名 (Nama Mahasiswa, Inggris) :
學生學號 (Nomor Induk Mahasiswa) :
就讀學系 (Jurusan) :

我是德育護理健康學院國際專修部華語先修班學生，我入學第一個學期已經通過華測 A2 測驗，已經達到教育部就讀大學華語能力的規定，我決定申請進入大學一年級就讀。我願意配合學校課程安排與學則規定：

Saya adalah mahasiswa kelas persiapan bahasa Mandarin di Departemen Internasional, Perguruan Tinggi Keperawatan dan Kesehatan Deh Yu. Pada semester pertama, saya telah lulus ujian TOCFL level A2, dan telah memenuhi persyaratan kemampuan bahasa Mandarin dari Kementerian Pendidikan untuk masuk perguruan tinggi. Saya memutuskan untuk mengajukan permohonan masuk ke tahun pertama program sarjana 4 tahun. Saya bersedia mematuhi aturan akademik dan pengaturan kurikulum dari pihak sekolah sebagai berikut:

- ☐ 1. 我已經充分了解本校「國際學生輔導辦法」的所有規定。
 - Saya telah memahami semua ketentuan dalam 'Peraturan Bimbingan Mahasiswa Internasional' sekolah.
- ☐ 2. 我已經充分了解本校四技學制每學期學雜費標準與「國際專修部獎助學金設置要點」。
 - Saya telah memahami standar biaya kuliah dan ketentuan 'Pemberian Beasiswa dan Bantuan Keuangan Departemen Internasional'.
- ☐ 3. 我知道就讀四技期間，我如果每學期上課期間曠課超過30節(包括華語輔導課程的曠課時數共同計算)，我將失去下一個學期的獎助學金，下一個學期必須繳交全額學費新台幣50,423元。
 - Saya mengetahui bahwa selama menempuh program 4 tahun, apabila saya absen lebih dari 30 jam dalam satu semester (termasuk kelas bimbingan bahasa Mandarin), saya akan kehilangan hak atas beasiswa pada semester berikutnya dan harus membayar penuh biaya kuliah sebesar NT\$50.423.
- ☐ 4. 我知道我在四技一年級結束前必須通過華語B1測驗。
 - Saya mengetahui bahwa saya harus lulus ujian TOCFL level B1 sebelum menyelesaikan tahun pertama program sarjana.
- ☐ 5. 我知道我就讀四技期間必須參加華語輔導課程，持續提升華語能力。
 - Saya mengetahui bahwa saya harus mengikuti kelas bimbingan bahasa Mandarin secara terus-menerus untuk meningkatkan kemampuan saya.
- ☐ 6. 我知道本文件經簽署後，不可任意更動。
 - Saya mengetahui bahwa setelah dokumen ini ditandatangani, tidak boleh diubah secara sepihak.

此致 Hormat saya,

德育護理健康學院 Perguruan Tinggi Keperawatan dan Kesehatan Deh Yu

學生簽名(中文) Tanda Tangan Mahasiswa (Mandarin) : _____

日 期 Tanggal : _____